|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÒA BÌNH**  Số: /2024/QĐ-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**  *Hòa Bình, ngày tháng 11 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành** **Quy định** **về tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Thanh tra tỉnh;** **Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các sở, ban, ngành, huyện, thành phố**

------------------

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số**[115/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-115-2020-ND-CP-tuyen-dung-su-dung-quan-ly-vien-chuc-453968.aspx" \t "_blank) ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định* *số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ* *Thông tư số 02/2023/TT-TTCP ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 1756/TT-TTr ngày 29 tháng 10 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2024 và thay thế Quyết định số 65/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hoà Bình ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Thanh tra Chính phủ;  - Cục kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Các Ban của HĐND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Chánh, Phó VPUBND tỉnh;  - Công báo, Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT, NVK (V65b). | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Bùi Văn Khánh** |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN  TỈNH HÒA BÌNH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

**QUY ĐỊNH**

**Về** **tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các sở, ban, ngành, huyện, thành phố**

*(Kèm theo Quyết định số 56 /2024/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

---------------

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các sở, ban, ngành (gọi chung là các sở); Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các huyện, thành phố (gọi chung là cấp huyện), cụ thể:

a) Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Thanh tra tỉnh, bao gồm:

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Thanh tra tỉnh;

Phó Chánh Văn phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Thanh tra tỉnh.

b) Chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thuộc các Sở.

c) Chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

2. Đối tượng áp dụng

Công chức thuộc Thanh tra tỉnh; công chức thuộc Thanh tra cấp huyện; công chức, viên chức các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc các Sở.

Công chức, viên chức từ nơi khác chuyển đến và cơ quan, cá nhân có liên quan đến quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, quy hoạch, đánh giá các chức danh tại Quy định này.

**Điều 2. Nguyên tắc áp dụng**

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; Chánh Văn phòng, Phó Chánh văn phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thuộc các Sở, Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong quy định này là căn cứ để Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thuộc các Sở, Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện.

3. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

4. Các nội dung không được quy định tại Quy định này được thực hiện theo Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.

**Chương II**

**TIÊU CHUẨN** **ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH TRƯỞNG PHÒNG,**

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC THANH TRA TỈNH; CHÁNH THANH TRA, PHÓ CHÁNH THANH TRA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, UỶ BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ**

**Mục 1.**

**TIÊU CHUẨN CHUNG**

**Điều 3. Về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật**

Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị định số 29/2024/NĐ-CP.

**Điều 4. Về trình độ**

1. Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên, có chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm, lĩnh vực được phân công, cụ thể:

a) Đối với các chức danh Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng thuộc Thanh tra tỉnh: Có các ngành, chuyên ngành Quản trị nhân lực, quản lý công, hành chính, tài chính, luật, kinh tế, quản trị kinh doanh hoặc các ngành, chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo 1, 2, 3; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Thanh tra Phòng, Chống tham nhũng, tiêu cực; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Giám sát, Thẩm định và Xử lý sau Thanh tra thuộc Thanh tra tỉnh: Có các ngành, chuyên ngành Luật, nhóm chuyên ngành kinh tế, kỹ thuật, quản trị kinh doanh hoặc các ngành, chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Đối với các chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các Sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra cấp huyện: Có chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Về lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

3. Về quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương trở lên; chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn ngạch công chức của vị trí việc làm theo quy định của ngành (nếu có).

4. Về trình độ ngoại ngữ, tin học hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

5. Về kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý: Có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng theo quy định của Bộ Nội vụ (sau khi bổ nhiệm).

**Điều 5. Về năng lực, uy tín và độ tuổi, kinh nghiệm công tác**

1. Về năng lực, uy tín

a) Có năng lực triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và tổ chức thực hiện quy định của pháp luật.

b) Có năng lực quản lý, điều hành, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động của đơn vị trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Có khả năng nghiên cứu, đề xuất và tham mưu giúp lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng các văn bản hướng dẫn, các chương trình, dự án, kế hoạch hoạt động và đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

d) Có khả năng đánh giá tổng kết thực tiễn, dự báo tình hình, tham mưu giúp lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi được phân công; có khả năng phối hợp với các cơ quan chức năng nghiên cứu xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực được phân công.

đ) Có khả năng bao quát hoạt động của đơn vị, phân công, giao việc cho công chức phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất ý kiến về công tác quản lý nghiệp vụ.

e) Có khả năng quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; biết phát huy sức mạnh tập thể để xây dựng cơ quan đơn vị trong sạch, vững mạnh và hoàn thành mọi nhiệm vụ.

g) Nắm vững các nội dung về quản lý nhà nước, quy định của pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực; có khả năng phát hiện hạn chế, bất cập trong thực tiễn và đề xuất giải pháp tháo gỡ.

2. Về độ tuổi

Trường hợp được đề nghị bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc đề nghị bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn thì phải đủ tuổi để công tác trong thời hạn bổ nhiệm. Thời điểm tính tuổi bổ nhiệm thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang giữ thì không tính tuổi bổ nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều này.

3. Về quy hoạch

Được quy hoạch chức vụ, chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức vụ, chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Về kinh nghiệm thời gian công tác thực tiễn

a) Trường hợp bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ

Đối với các chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra các Sở: Đã có thời gian công tác từ đủ 02 năm trở lên đảm nhiệm một trong các chức vụ được xác định là chức vụ, chức danh bằng, tương đương chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm.

Đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Phó Chánh thanh tra các Sở: Có thời gian công tác liên tục tại cơ quan, tổ chức, đơn vị dự kiến bổ nhiệm từ đủ 02 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc).

Đối với Chánh Thanh tra cấp huyện: Đã có thời gian công tác từ đủ 02 năm trở lên đảm nhiệm chức vụ Phó Chánh Thanh tra huyện.

Đối với Phó Chánh Thanh tra cấp huyện: Có thời gian công tác liên tục tại Thanh tra huyện từ đủ 02 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc).

b) Trường hợp bổ nhiệm từ nơi khác (nhân sự từ nguồn bên ngoài)

Đối với các chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra các Sở: Đáp ứng các tiêu chuẩn của chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra các Sở, quy định tại điểm a, khoản 4, Điều này đang công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

Đối với các chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Phó Chánh Thanh tra các Sở: Đáp ứng tiêu chuẩn của chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Phó Chánh Thanh tra các Sở, quy định tại điểm a, khoản 4 Điều này đang công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác hoặc đã có thời gian công tác từ đủ 02 năm trở lên đảm nhiệm một trong các chức vụ: Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục thuộc các Sở hoặc các chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Đối với Chánh Thanh tra cấp huyện: Đáp ứng tiêu chuẩn của chức danh Chánh Thanh tra cấp huyện, quy định tại điểm a khoản 4 Điều này đang công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

Đối với Phó Chánh Thanh tra cấp huyện: Có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực Thanh tra, kiểm tra từ đủ 02 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc).

5. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định; không đang trong thời gian tiến hành xử lý kỷ luật hoặc không đang trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật; không đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử theo quy định.

6. Thành tích, kết quả và sản phẩm cụ thể trong quá trình công tác

Trong thời gian 05 năm công tác gần nhất, nhân sự được đề nghị bổ nhiệm phải đạt một trong các thành tích, kết quả và sản phẩm cụ thể phù hợp với tiêu chuẩn chức danh dự kiến bổ nhiệm cụ thể sau:

a) Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra các Sở: Tham gia tối thiểu 05 cuộc thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tham gia ít nhất một đề tài khoa học cấp tỉnh đã được cấp có thẩm quyền công nhận; tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh hoặc Bằng khen của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh trở lên.

b) Đối với chức danh Phó Chánh Văn phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Phó Chánh Thanh tra các Sở: Tham gia tối thiểu 03 cuộc thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở hoặc Giấy khen của Giám đốc Sở và tương đương trở lên.

c) Đối với chức danh Chánh Thanh tra cấp huyện: Tham gia tối thiểu 04 cuộc thanh tra hành chính, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở hoặc Giấy khen của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện và tương đương trở lên.

d) Đối với chức danh Phó Chánh Thanh tra cấp huyện: Tham gia tối thiểu 02 cuộc thanh tra hành chính, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở hoặc Giấy khen của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện và tương đương trở lên.

**Mục 2**

**TIÊU CHUẨN CỤ THỂ**

**Điều 6. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các Sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các huyện, thành phố**

1. Chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra các Sở

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Mục 1 Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng và ngành, lĩnh vực mình đang công tác.

b) Nắm vững chuyên môn nghiệp vụ nghiệp vụ; tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra và ngành, lĩnh vực mình đang công tác; tham mưu thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; tổng hợp, đề xuất giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Đang giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh hoặc các Sở, ban, ngành hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ. Trường hợp không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra từ đủ 05 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) và có 03 năm gần nhất được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

d) Đối với chức danh Chánh Thanh tra các Sở, trước khi bổ nhiệm phải có văn bản tham khảo ý kiến của Chánh Thanh tra tỉnh.

2. Chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Phó Chánh Thanh tra các Sở

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Mục 1 Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng và ngành, lĩnh vực mình đang công tác.

b) Nắm vững chuyên môn nghiệp vụ; triển khai thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra và ngành, lĩnh vực mình đang công tác; tham mưu thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; tổng hợp, đề xuất giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Đang giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục thuộc các Sở hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ. Trường hợp không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) và có 03 năm gần nhất được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Chánh Thanh tra huyện

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Mục 1 Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra.

b) Nắm vững chuyên môn nghiệp vụ nghiệp vụ; tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra hoặc nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện và cơ quan chuyên môn của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh; tham mưu thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật trên địa bàn; đề xuất hoặc trực tiếp giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Đang giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc huyện hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ. Trường hợp không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra từ đủ 04 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) và có 03 năm gần nhất được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

d) Trước khi bổ nhiệm phải có văn bản tham khảo ý kiến của Chánh Thanh tra tỉnh.

4. Phó Chánh Thanh tra huyện

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Mục 1 Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra.

b) Nắm vững chuyên môn nghiệp vụ nghiệp vụ: Tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra hoặc nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện và cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh; tham mưu triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật trên địa bàn; đề xuất hoặc trực tiếp giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 02 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) và có 03 năm gần nhất được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Điều 7. Tiêu chuẩn bổ nhiệm lại Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các Sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các huyện, thành phố

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6 Mục 1 Chương II và Điều 7 Mục 2 Chương II Quy định này tương ứng với từng chức vụ, chức danh nêu tại khoản 1 Điều 1 Quy định này. Ngoài ra, còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.

2. Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra các Sở; Chánh Thanh tra cấp huyện: Phải là thanh tra viên trở lên và có chứng chỉ nghiệp vụ Thanh tra viên chính.

3. Đối với cấp Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Phó Chánh Thanh tra các sở; Phó Chánh Thanh tra cấp huyện: Đã được bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên trở lên.

**Chương III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

1. Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quy hoạch công chức quản lý; thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm theo phân cấp quản lý và Quy định này.

2. Giao Chánh Thanh tra tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện; đồng thời phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Điều 9. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh tổng hợp) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.